

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ Hội Vovinam tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Ban vận động thành lập Hội Vovinam tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 01/TTr-HVVN ngày 22 tháng 12 năm 2020 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 46/TTr-SNV ngày 26 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Hội Vovinam tỉnh Bình Định đã được Đại hội Hội Vovinam tỉnh Bình Định lần thứ I, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2020.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Hội Vovinam tỉnh Bình Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K5, K12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

ĐIỀU LỆ
HỘI VOVINAM TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi

- Tên tiếng Việt: Hội Vovinam tỉnh Bình Định.
- Tên viết tắt: Vovinam Bình Định.
- Biểu tượng của Hội: theo biểu tượng Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hội Vovinam tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của những người tham gia, yêu thích tập luyện võ thuật vovinam trên địa bàn tỉnh Bình Định, tự nguyện thành lập nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau trong hoạt động võ thuật để rèn luyện sức khỏe, phát triển tài năng, không ngừng nâng cao thành tích, vì sự phát triển của bộ môn vovinam.

2. Mục đích của Hội là tuyên truyền, vận động, hướng dẫn quần chúng tập luyện, thi đấu và biểu diễn võ thuật vovinam; phát huy, bảo tồn, quảng bá và phát triển môn vovinam; đào tạo đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên về ba phương diện: võ lực, võ thuật và tinh thần võ đạo, từng bước đưa phong trào vovinam của tỉnh ngày càng phát triển.

Điều 3. Địa vị pháp lý và trụ sở

- Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật và Điều lệ Hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.
- Trụ sở của Hội đặt tại số nhà 16, đường Thanh Niên, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

- Hội hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao - dưỡng sinh - võ thuật trong phạm vi tỉnh Bình Định.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Văn hóa và Thể thao. Hội là bộ phận của phong trào Olympic Việt Nam, thành viên của Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự đảm bảo kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích của Hội, đường lối, quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác thể dục thể thao, lợi ích tác dụng của tập luyện thể dục thể thao nói chung, tập luyện vovinam nói riêng đối với sức khỏe và giáo dục phẩm chất đạo đức, tinh thần thượng võ cho người tập.

2. Đại diện tổ chức thành viên, hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức thành viên, hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước.

5. Tham gia ý kiến đối với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển, hoạt động của Hội.

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của tổ chức thành viên, hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Góp phần gìn giữ an ninh trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên, tổ chức phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến Hội.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội.

7. Xây dựng và tổ chức thực hiện đào tạo bồi dưỡng các võ sư, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, trọng tài.

8. Hướng dẫn, tổ chức phong trào tập luyện và thi đấu, biểu diễn vovinam theo quy định. Tổ chức và tham gia các giải thi đấu theo quy định của Tổng cục Thể dục Thể thao và Liên đoàn Vovinam Việt Nam.

9. Phong cấp, giáng cấp, khen thưởng và kỷ luật đối với các võ sư, huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên là tổ chức: Câu lạc bộ Vovinam các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện gia nhập Hội đều được công nhận là tổ chức thành viên của Hội.

Việc thành lập câu lạc bộ Vovinam các huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Hội viên là cá nhân: Công dân Việt Nam đang học tập, công tác, sinh sống tại Bình Định, tham gia sinh hoạt tại một tổ chức thành viên của Hội, tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện gia nhập Hội sẽ được xem xét kết nạp làm hội viên.

3. Hội viên danh dự: Công dân Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên của Hội, có đóng góp cho sự phát triển của Hội thì có thể được Hội xem xét công nhận là hội viên danh dự.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền lợi chính đáng có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương của Hội, kiến nghị, đề xuất ý kiến với các cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội.

4. Tổ chức thành viên được quyền giới thiệu đại diện tham dự Đại hội của Hội và đề cử, ứng cử vào Ban Chấp hành Hội.

5. Hội viên từ 18 tuổi trở lên có quyền đề cử, ứng cử, bầu cử Ban Chấp hành Hội.

6. Được tham gia các lớp tập huấn, các hội thảo, các khóa huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng do Hội tổ chức. Được hướng dẫn các phương pháp, kỹ thuật, kỹ năng tập luyện và kiểm tra sức khỏe.

7. Được giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để tập luyện, phát triển tài năng.

8. Được cấp thẻ hội viên và có quyền xin ra khỏi Hội.

9. Được khen thưởng khi có thành tích xuất sắc.

10. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra của Hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định và quy chế của Hội.

2. Tham gia đóng góp vào sự phát triển của vovinam Bình Định.

3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.

4. Tham gia các hoạt động của Hội và đóng lệ phí đầy đủ.

5. Khi không còn hoạt động ở Hội phải bàn giao công việc, tài liệu và tài chính, tài sản có liên quan.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục ra Hội

1. Đối với tổ chức thành viên:

a) Thủ tục xin gia nhập Hội gồm:

- Đơn xin gia nhập Hội.

- Quyết định cho phép thành lập của cơ quan có thẩm quyền.

- Nộp lệ phí theo quy định.

b) Thủ tục ra Hội:

- Các tổ chức thành viên nếu có lý do không thể tiếp tục tham gia sinh hoạt, muốn ra khỏi Hội, có đơn gửi Ban Chấp hành Hội sẽ được Ban Chấp hành xem xét quyết định.

- Các tổ chức thành viên không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình mà không có lý do chính đáng sẽ bị xóa tên trong danh sách các tổ chức thành viên của Hội.

2. Đối với hội viên là cá nhân:

a) Các Câu lạc bộ vovinam ở các huyện, thị xã, thành phố là tổ chức thành viên của Hội, có quyền kết nạp hội viên của Câu lạc bộ theo quy định và báo cáo cho Ban Chấp hành Hội biết để theo dõi chỉ đạo.

b) Cá nhân muốn xin gia nhập Hội phải làm đơn và được cấp có thẩm quyền xác nhận, giới thiệu và phải đóng lệ phí đầy đủ.

c) Hội viên không đóng lệ phí 6 tháng hoặc không sinh hoạt liên tục 6 tháng mà không có lý do chính đáng sẽ bị xóa tên trong danh sách hội viên của tổ chức cơ sở nơi sinh hoạt.

d) Các hội viên nếu không thể tiếp tục tham gia sinh hoạt phải có đơn xin ra khỏi tổ chức cơ sở nơi mình sinh hoạt và nộp lại thẻ, bàn giao công việc và tài liệu có liên quan.

Chương IV TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội

1. Đại hội
2. Ban Chấp hành
3. Ban Thường vụ
4. Ban Kiểm tra
5. Các ban chức năng.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có hơn 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới; báo cáo kiểm điểm Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra.

b) Thảo luận thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có).

c) Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra.

d) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội.

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội.

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội.

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội, Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật, các quy định trong nội bộ của Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không quá 30% so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 tổng số ủy viên Ban Chấp hành.

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 ủy viên Ban Chấp hành tham dự cuộc họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định.

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 15. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, các ủy viên. Số

lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa 02 kỳ họp Ban Chấp hành.

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành.

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

b) Ban Thường vụ mỗi quý họp một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 tổng số ủy viên Ban thường vụ.

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín; việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 16. Các ban chức năng

1. Văn phòng

a) Thực hiện các công việc hành chính phục vụ cho hoạt động của Hội.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức các giải đấu, các sự kiện của Hội khi được Ban Thường vụ Hội phê duyệt.

c) Hỗ trợ các hội thành viên thực hiện các nhiệm vụ cần thiết khi được Thường trực Hội phê duyệt.

d) Lưu trữ hồ sơ, tài liệu của Hội.

đ) Ghi chép biên bản các kỳ họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

e) Dự thảo và ban hành các văn bản của Ban Thường vụ Hội.

g) Quản lý tài chính của Hội.

2. Ban chuyên môn

a) Chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn của Hội, xây dựng nội dung, chương trình huấn luyện và quy định thi nâng cấp đai cho các Câu lạc bộ, hội viên phù hợp với quy chế chuyên môn của vovinam Việt Nam.

b) Tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn cho trọng tài, huấn luyện viên, đồng thời đề xuất Ban Thường vụ cử huấn luyện viên, trọng tài tham dự các lớp tập huấn do Liên đoàn Vovinam Việt Nam hoặc Tổng cục Thể dục Thể thao tổ chức.

c) Tham mưu cho Ban Thường vụ đăng cai tổ chức kỳ thi nâng cấp đai quốc gia. Tổ chức các kỳ thi nâng cấp đai bộ môn vovinam của tỉnh và giám sát các kỳ thi nâng cấp đai của các Câu lạc bộ Vovinam các huyện, thị xã, thành phố.

d) Phụ trách chuyên môn các giải đấu, các cuộc thi đấu, giao hữu vovinam của tỉnh và giao lưu biểu diễn trong nước và ngoài nước.

3. Hội đồng trọng tài

a) Đảm nhiệm toàn bộ công tác phát triển hoạt động trọng tài của Hội.

b) Phối hợp cùng Ban chuyên môn tổ chức đào tạo trọng tài vovinam trong tỉnh.

c) Đề xuất lãnh đạo Hội cử các trọng tài trong tỉnh tham gia các lớp trọng tài do Tổng cục Thể dục Thể thao hoặc Liên đoàn Vovinam Việt Nam tổ chức.

4. Ban Kinh tế, đối ngoại và truyền thông

a) Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của Hội. Phối hợp văn phòng Hội tổ chức truyền thông, quảng bá, giới thiệu bộ môn vovinam thông qua các hoạt động thi đấu giao lưu.

b) Đại diện Hội trong mối quan hệ đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

c) Gây quỹ Hội từ việc thu phí của tổ chức thành viên, hội viên.

d) Tổ chức các hoạt động kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

đ) Vận động các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật, nhằm tạo điều kiện cho Hội hoạt động.

Điều 17. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và ủy viên do Đại hội bầu. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức trực thuộc Hội, hội viên.

b) Xem xét, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội

a) Thực hiện nhiệm vụ quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Hội.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định của Điều lệ, nghị quyết Đại Hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

c) Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội.

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

3. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành Hội quy định.

Các Phó Chủ tịch là người giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Các Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 19. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, Nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 20. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hằng năm của hội viên.
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
- Tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Hỗ trợ từ kinh phí của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có).
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Nguồn chi:

- Chi cho các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội.
- Chi mua sắm phương tiện làm việc.
- Chi khen thưởng.
- Chi hỗ trợ các hội viên, câu lạc bộ để phát triển phong trào (khi có điều kiện)
- Các khoản chi khác.

2. Tài sản của Hội: Tài sản của Hội bao gồm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 21. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.
2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia tách, sáp nhập và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.
3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ mục đích hoạt động của Hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có nhiều thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 23. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ chịu các

hình thức kỷ luật: Khiển trách, cảnh cáo, tước quyền sinh hoạt có thời hạn hoặc khai trừ ra khỏi Hội.

2. Ban Chấp hành quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VIII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội Hội Vovinam tỉnh Bình Định mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 1/2 đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hội Vovinam tỉnh Bình Định gồm 08 Chương, 25 Điều đã được Đại hội Hội Vovinam tỉnh Bình Định lần thứ nhất thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Vovinam tỉnh Bình Định có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.